

1 Revelation

In His goodness and wisdom God chose to reveal Himself and to make known to us the hidden purpose of His will (see Eph. 1:9) by which through Christ, the Word made flesh, man might in the Holy Spirit have access to the Father and come to share in the divine nature (see Eph. 2:18; 2 Peter 1:4). Through this revelation, therefore, the invisible God (see Col. 1:15, 1 Tim. 1:17) out of the abundance of His love speaks to men as friends (see Ex. 33:11; John 15:14-15) and lives among them (see Bar. 3:38), so that He may invite and take them into fellowship with Himself. This plan of revelation is realized by deeds and words having an inner unity: the deeds wrought by God in the history of salvation manifest and confirm the teaching and realities signified by the words, while the words proclaim the deeds and clarify the mystery contained in them. By this revelation then, the deepest truth about God and the salvation of man shines out for our sake in Christ, who is both the mediator and the fullness of all revelation. (Dei Verbum, 2)

I. Man's Capacity for God

The Desire for God – As human, we all wonder about our fate and destiny: where did we come from, what is the purpose of our lives and where will we go after death? We will never feel completely happy and always long for something transcendent. This desire is written in the human heart because man is created by God and for God; only in God will man find the truth and true happiness. Because of that from the ancient time until now, religious beliefs are forms men used to quest for God. And He never ceases to call every man to seek him, to find life and happiness. This search demands of man every effort of intellect, a sound will,

1 Mạc Khải

Thiên Chúa nhân lành và khôn ngoan đã muốn mạc khải chính mình và tỏ cho mọi người biết mầu nhiệm thánh ý Ngài (x. Eph 1,9). Nhờ đó, loài người có thể đến cùng Chúa Cha, nhờ Chúa Kitô, Ngôi Lời nhập thể trong Chúa Thánh Thần, và được thông phần bản tính của Thiên Chúa (x. Eph 2,18; 2P 1,4). Trong việc mạc khải này, với tình thương chan chứa của Ngài, Thiên Chúa vô hình (x. Col 1,15; 1Tm 1,17) ngõ lời với loài người như với bạn hữu (x. Xac 33,11; Gio 15,14-15). Ngài đối thoại với họ (x. Bar 3,38) để mời gọi và đón nhận họ hiệp nhất với Ngài. Công cuộc mạc khải này được thực hiện bằng các hành động và lời nói liên kết mật thiết với nhau. Nên các việc Thiên Chúa thực hiện trong lịch sử cứu rỗi bày tỏ, củng cố giáo lý và những điều được giải thích qua lời nói. Còn lời nói thì công bố các việc làm và khai sáng mầu nhiệm chứa đựng trong đó. Nhờ mạc khải này, chân lý thâm sâu về Thiên Chúa cũng như về phần rỗi con người, được sáng tỏ nơi Chúa Kitô, Đấng trung gian, đồng thời là sự viên mãn của toàn thể mạc khải. (Dei Verbum, 2)

I. Khả Năng Đón Nhận Thiên Chúa của Con Người

Sự khao khát Thiên Chúa – Là người, tất cả chúng ta đều thắc mắc về thân phận của mình: Chúng ta từ đâu đến, đến để làm gì và chết rồi sẽ đi đâu? Chúng ta không bao giờ cảm thấy hoàn toàn hạnh phúc và luôn khao khát một điều gì siêu việt. Sự khao khát này được in vào tâm hồn chúng ta vì con người được dựng nên bởi Thiên Chúa và cho Thiên Chúa; con người chỉ tìm thấy chân lý và hạnh phúc thật trong Thiên Chúa. Vì thế mà từ xưa đến nay, niềm tin tôn giáo là các hình thức tìm kiếm Thiên Chúa của con người. Và Thiên Chúa không ngừng mời gọi mỗi người tìm Ngài để được sự sống và hạnh phúc. Sự tìm kiếm này đòi hỏi cố gắng của mỗi người về trí tuệ, một ý chí vững bền,

"an upright heart", as well as the witness of others (CCC 27-30).

Ways of coming to know God - The ways to know God are called proofs for the existence of God. These "ways" of approaching God from *the physical world*, starting from movement, becoming, contingency, and the world's order and beauty, one can come to knowledge of God as the origin and the end of the universe. The *human person*: with his openness to truth and beauty, his sense of moral goodness, his freedom and the voice of his conscience, with his longings for the infinite and for happiness, man questions himself about God's existence. In different ways, man knows that there must be a God, the first cause and final end of all things. But for man to intimately know Him, God willed to reveal Himself to man and to give him the grace to welcome this revelation in faith. These proofs of God's existence can predispose one to faith and help one to see that faith is not opposed to reason (CCC 31-35).

The knowledge of God according to The Church - The Church holds and teaches that God can be known with certainty from the created world by human reason. Man has this capacity because he is created "in the image of God." However, man experiences many difficulties in coming to know God by the light of reason alone. This is why man needs to be enlightened by God's revelation to know about religious and moral truths with firm certainty and with no admixture of errors (CCC 36-38).

How can we speak about God? – All creatures bear a certain resemblance to God, especially man, created in His image and likeness. The manifold perfections of creatures reflect the infinite perfection of God. God transcends all creatures, and human words always fall short of the mystery of God. In speaking about God, our language is using human modes of expression, we are unable to express him in his infinite simplicity (CCC 39-49).

một "tâm hồn ngay thẳng, cũng như chứng từ của những người khác (GLCG 27-30).

Cách nhận biết Thiên Chúa - Những con đường hay những cách này còn được gọi là các bằng chứng rằng có Thiên Chúa. Những "cách" tiếp cận Thiên Chúa này từ *thế giới vật chất*, bắt đầu từ sự vận hành, sự thành biến, sự bất tất, trật tự và vẻ đẹp của vũ trụ, một người có thể biết rằng Thiên Chúa là nguồn gốc và cùng đích của vũ trụ. *Con người*: với lòng sẵn sàng đón nhận chân lý và cái đẹp, với cảm thức về những sự tốt lành về luân lý, sự tự do cùng tiếng nói lương tâm, với lòng mong ước sự vô tận và hạnh phúc, con người tự hỏi mình về sự hiện hữu của Thiên Chúa. Nói cách khác, con người biết rằng phải có một Thiên Chúa, nguyên nhân đầu tiên và cùng đích của mọi sự. Nhưng để con người có thể biết Thiên Chúa một cách mật thiết, Ngài đã muốn tỏ Mình ra cho con người và ban cho họ ân sủng để họ đón nhận mạc khải ấy trong đức tin. Những bằng chứng về sự hiện hữu của Thiên Chúa có thể chuẩn bị một người cho đức tin và giúp người ấy hiểu rằng đức tin không ngược lại với lý trí (GLCG 31-35).

Sự nhận biết Thiên Chúa theo Hội Thánh -

Hội Thánh tin chắc và dạy rằng chúng ta có thể biết Thiên Chúa cách chắc chắn từ thế giới thụ tạo và bằng lý trí con người. Con người có khả năng này vì họ được tạo dựng "theo hình ảnh Thiên Chúa". Tuy nhiên, con người trải nghiệm nhiều khó khăn để nhận biết Thiên Chúa chỉ dựa vào ánh sáng của lý trí mà thôi. Do đó con người cần được soi sáng bằng mạc khải của Thiên Chúa để biết về các chân lý tôn giáo và luân lý với sự xác tín vững chắc và không bị trộn lẫn với những sai lầm (GLCG 36-38).

Chúng ta phải nói thế nào về Thiên Chúa? -

Mọi thụ tạo đều phần nào giống Thiên Chúa, nhất là con người, được tạo dựng theo hình ảnh Ngài và giống Ngài. Các cách hoàn hảo khác nhau của các thụ tạo phản ánh sự hoàn hảo vô cùng của Thiên Chúa. Ngài siêu vượt mọi thụ tạo, và ngôn ngữ loài người luôn không đủ để diễn tả mầu nhiệm của Ngài. Khi nói về Ngài, ngôn ngữ của ta dùng cách diễn tả nhân loại nên không thể diễn tả Ngài trong tính đơn thuần vô biên của Ngài được. (GLCG 39-49).

II. God Comes to Meet Man - The Revelation of God

Because by natural reasons alone, man cannot totally recognize God. Through his free Will, God has revealed and given himself to man, by revealing his plan of loving goodness, from all eternity in Christ and the Holy Spirit, for all men (CCC 50).

God reveals himself and made known the mystery of his will gradually to man. His will was that men should have access to the Father, through Christ, in the Holy Spirit, and thus share his divine nature. By revealing Himself God wishes to make men capable of responding to him, and of knowing and of loving him far beyond their own capacity. He prepares him to welcome by stages the Revelation that is to culminate in the person and mission of Jesus (CCC 51-53).

The Stages of Revelation

- *In the beginning God makes himself known* by providing men with constant evidence of himself in creatures, and wishes to open up the way to salvation. He manifested himself to our first parents and gave them graces and the *original justice*. After the fall, he raised them up by the promised redemption and has never ceased to show his solicitude for the human race. For he wishes to give eternal life to all those who seek salvation by patience in well doing (CCC 54-55).
- *The Covenant with Noah* after the flood expresses the principle of the divine economy toward the "nations". He divided the human race into many nations with different languages to limit the pride of the human nature. This covenant remains in force during the times of the Gentiles, until the universal proclamation of the Gospel (CCC 56-58).
- *God chooses Abraham* - God calls Abram from his country, and makes him Abraham, "the father of many of nations" (CCC 59-61).
- *God forms his people Israel* - God formed Israel as his people by freeing them from slavery in Egypt. He chose Moses to liberate and lead them. He established a

II. Thiên Chúa Đến Gặp Con Người - Mặc Khải của Thiên Chúa

Vì chỉ nhờ lý trí tự nhiên con người không thể hoàn toàn nhận biết Thiên Chúa. Qua Ý Chí tự do của Ngài, Ngài đã ban cho con người chính Ngài bằng cách mặc khải kế hoạch yêu thương nhân lành từ muôn đời trong Chúa Kitô và Chúa Thánh Thần cho mọi người (GLCG 50).

Thiên Chúa đã tỏ mình và cho biết mầu nhiệm ý định của Ngài cho con người một cách tiệm tiến. Ý của Ngài là con người phải đến với Chúa Cha qua Chúa Kitô, trong Chúa Thánh Thần, và như thế chia sẻ thiên tính của Ngài. Khi tự mặc khải Thiên Chúa muốn giúp con người có khả năng đáp trả Ngài, cùng biết và yêu mến Ngài vượt xa khả năng riêng của họ. Ngài chuẩn bị cho họ để đón nhận mặc khải từng giai đoạn của Ngài, là điều đạt tới cao điểm nơi con người và sứ mạng của Chúa Giêsu Kitô (GLCG 51-53).

Các Giai Đoạn Mặc Khải

- *Đầu tiên Thiên Chúa tỏ mình ra* bằng cách luôn luôn cung cấp cho con người những bằng chứng về sự hiện hữu của Ngài trong các thụ tạo và muốn mở ra con đường cứu độ. Ngài đã tỏ mình ra cho nguyên tổ và ban cho các ngài ân sủng cùng *đức công chính nguyên thủy*. Sau khi hai ông bà đã phạm tội, Ngài đã nâng các vị lên bằng lời hứa ơn cứu độ và đã không ngừng tỏ sự quan tâm của Ngài cho nhân loại. Vì Ngài muốn ban sự sống đời đời cho tất cả những ai tìm ơn cứu độ với lòng kiên trì làm việc lành (GLCG 54-55).
- *Giao Ước với ông Noe* sau trận Đại Hồng Thủy diễn tả nguyên tắc của công trình của Thiên Chúa đối với "các dân tộc". Ngài chia nhân loại ra thành nhiều dân tộc với ngôn ngữ khác biệt để giới hạn tội kiêu ngạo của bản tánh loài người. Giao Ước này vẫn có hiệu lực các trong thời đại các Dân Ngoại cho đến khi Tin Mừng được loan báo một cách phổ quát khắp thế gian (GLCG 56-58).
- *Thiên Chúa chọn ông Abraham* – Thiên Chúa gọi ông Abram rời bỏ xứ sở của ông, và đổi ông thành Abraham "tổ phụ của nhiều dân tộc" (GLCG 59-61).
- *Thiên Chúa Hình Thành Dân Israel* - Thiên Chúa đã làm cho dân Israel thành Dân Ngài khi giải phóng họ khỏi ách nô lệ tại Ai Cập, Ngài đã tuyển chọn ông Môsê để giải phóng

Covenant with them and gave them his law so that they would recognize him and serve him as the one living and true God. Through the prophets, He nourished his people in faith and in the expectation of salvation through a new and everlasting Covenant intended for all, to be written on their hearts (CCC 62-64).

Christ Jesus - Mediator and Fullness of all Revelation - In Jesus Christ God has finished his revelation. *After Jesus and his Apostles there is no more public revelation.* - Even if Revelation is already complete, it has not been made completely explicit; it remains for Christian faith gradually to grasp its full significance over the course of the centuries. *All private revelation* are dependent on the Revelation of God through Christ, they do not supplement, but help us help live more fully by it in a certain period of history (CCC 65-73).

Questions for Reflection and Discussion

1. What is the purpose of your life and how are you pursuing it?
2. If after you die, your love ones want to summarize your life in a short sentence, what do you want them to write about you?
3. Have you ever afraid of invisible world? Why?
4. Does our belief in God contradict to science? Why?
5. Find two things or events in nature to prove the existence of God?
6. Use two things or realities in science to prove the existence of God?
7. Have you ever experienced the presence of God in your life? Share this experience with other people in your group.
8. What does it mean when the Bible says that we are created “in the image of God”? Does a sinner still have this image of God?
9. Why God has to reveal to us in many stages?

và lãnh đạo họ. Ngài đã lập Giao Ước với họ và ban Lê Luật của Ngài cho họ để họ nhận biết Ngài và phụng sự Ngài như một Thiên Chúa hằng sống, chân thật và duy nhất. Qua các ngôn sứ, Ngài đã nuôi dưỡng Dân Ngài trong đức tin, và trong niềm trông đợi ơn Cứu Độ qua một Giao Ước Mới và vĩnh cửu, có ý dành cho tất cả mọi người, được viết trong lòng họ (GLCG 59-64).

Chúa Giêsu Kitô, Đấng Trung Gian và viên mãn của tất cả Mặc Khải - Trong Chúa Giêsu Kitô, Thiên Chúa đã hoàn tất công việc mặc khải của Ngài. *Sau Chúa Giêsu và các Tông Đồ thì không còn một mặc khải công khai nào nữa.* Mặc dù Mặc Khải đã hoàn tất, nó vẫn chưa được hiểu rõ; đức tin Kitô giáo vẫn phải từ từ mới hiểu ý nghĩa trọn vẹn của nó qua nhiều thế kỷ. *Tất cả mặc khải tư đều phụ thuộc vào Mặc Khải của Thiên Chúa qua Đức Kitô.* Chúng không bổ túc, nhưng giúp chúng ta sống trọn vẹn hơn bằng Mặc Khải này trong một giai đoạn nào đó của lịch sử (GLCG 65-73).

Các câu hỏi để Suy Nghĩ và Thảo Luận

1. Mục đích của đời bạn là gì và bạn đang theo đuổi nó ra sao?
2. Nếu khi bạn qua đời, những người thân yêu của bạn muốn tóm tắt cuộc đời của bạn trong một câu ngắn, bạn muốn họ viết gì về bạn?
3. Có khi nào bạn cảm thấy sợ thế giới vô hình không? Tại sao.
4. Niềm tin của chúng ta vào sự hiện hữu của Thiên Chúa có phản khoa học không? Tại sao?
5. Hãy tìm những hai điều trong thiên nhiên để chứng minh rằng có Thiên Chúa
6. Hãy dùng hai điều trong khoa học để chứng minh rằng có Thiên Chúa?
7. Bạn có khi nào cảm nghiệm được sự hiện diện của Thiên Chúa trong đời bạn chưa? Hãy chia sẻ cảm nghiệm của bạn với những người trong nhóm bạn?
8. Thánh Kinh nói rằng chúng ta được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa nghĩa là gì? Một người tội lỗi còn hình ảnh Thiên Chúa này không?
9. Tại sao Thiên Chúa lại phải mặc khải cho chúng ta theo từng giai đoạn?